

PHỤ LỤC

		Trang
Phần I: Đặt vấn đề		
	I. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến	01
	II. Mục tiêu của đề tài	02
	III. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu	02
Phần II: Nội dung của sáng kiến		
	I. Hiện trạng vấn đề	03
	II. Các giải pháp thực hiện	
	1. Giải pháp 1: Rèn kĩ năng đọc hiểu cho HS Lớp 5 theo định hướng phát triển năng lực	04
	2. Giải pháp 2: Bồi dưỡng vốn sống và trang bị kiến thức về văn học cho học sinh	11
	3. Giải pháp 3: Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học trong giờ Tập đọc	11
	4. Giải pháp 4: Lồng ghép giáo dục Bảo vệ môi trường, bảo vệ môi trường Biển đảo Việt Nam; Giáo dục Quốc phòng an ninh để hỗ trợ phát triển năng lực cho học sinh.	13
	5. Giải pháp 5: Một số biện pháp gây hứng thú học tập góp phần phát triển năng lực cho học sinh	17
	III. Kết quả khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị	19
	IV. Hiệu quả của sáng kiến	20
	V. Tính khả thi	20
	VI. Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến	
Phần III: Kiến nghị, đề xuất		20
Minh họa		
	1. Giáo án minh họa	
	2. Các hình ảnh minh họa	

PHẦN I: ĐẶT VẤN ĐỀ

I. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến

Bậc Tiểu học có một vị trí vô cùng quan trọng trong việc trang bị kiến thức ban đầu và hình thành cho học sinh những cơ sở ban đầu cho sự phát triển đúng đắn và lâu dài về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng sống cơ bản để học sinh tiếp tục học lên bậc cao hơn.

Chương trình giáo dục cấp Tiểu học nhằm giúp học sinh hình thành những cơ sở ban đầu cho sự hình thành và phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực được nêu trong mục tiêu chương trình giáo dục phổ thông; định hướng chính vào giá trị gia đình, dòng tộc, quê hương, những thói quen cần thiết trong học tập và sinh hoạt; có được những kiến thức và kỹ năng cơ bản nhất để tiếp tục học trung học cơ sở.

Tiếng Việt là môn học bắt buộc từ lớp 1 đến lớp 5. Nội dung cốt lõi bao gồm các mạch kiến thức và kỹ năng cơ bản, thiết yếu về Tiếng Việt phù hợp với lứa tuổi và các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của học sinh ở cấp học.

Dạy học nhằm hình thành năng lực là dạy học hướng đến mục tiêu phát triển những năng lực chung và những năng lực chuyên biệt của môn Tiếng Việt để học sinh trở thành con người có tiềm lực phát triển, thích nghi với hoàn cảnh sống, học tập, làm việc luôn biến đổi trong cả cuộc đời. Các biểu hiện chủ yếu của năng lực làm chủ Tiếng Việt của học sinh Tiểu học là: kỹ năng đọc lưu loát thành tiếng, kỹ năng đọc hiểu; kỹ năng nghe chính xác; kỹ năng nói; kỹ năng viết chính xác; viết sáng tạo. Trong môn Tiếng Việt ở Tiểu học, nội dung được đánh giá nhận thức bao gồm : *kiến thức về quy tắc chính tả, kiến thức về từ và câu, kỹ năng đọc hiểu văn bản, kỹ năng nghe hiểu.*

Đối với học sinh lớp 5, kỹ năng đọc chủ yếu là đọc hiểu, nghe hiểu. Rèn đọc cho học sinh lớp 5 chủ yếu là kỹ năng đọc hiểu (đọc diễn cảm) tác phẩm văn học. Chính vì vậy: Nếu chúng ta biết bồi dưỡng và phát triển năng lực đọc cho các em một cách đúng đắn, chúng ta sẽ giúp các em cảm nhận được hiệu quả, đầy đủ nhất những giá trị nội dung cũng như nghệ thuật của tác phẩm văn học.

Đọc hiểu là quá trình cảm nhận cái đẹp, cái tính tế của tác phẩm văn học trong mỗi con người. Một số người trong chúng ta còn dạy theo lối dập khuôn máy móc, chỉ chú trọng vào hoạt động của thầy, giảng giải quá nhiều. Vô hình chung chúng ta đã hiểu hộ học sinh từ lúc nào không hay. Như vậy các em sẽ viết văn ngày càng yếu đi, lười suy nghĩ, không có khả năng khẳng định mình. Điều đó ảnh hưởng rất lớn đến quá trình học tập, nhận thức của trẻ cũng như việc hình thành và phát triển nhân cách sau này.

Đọc theo định hướng phát triển năng lực để tiếp cận với Chương trình giáo dục Phổ thông 2018 được áp dụng vào năm học 2024- 2025 với học sinh Lớp 5.

Vì các lí do trên tôi đã mạnh dạn đưa ra sáng kiến kinh nghiệm: “ **Nâng cao chất lượng dạy Tập đọc theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh Lớp 5**”.

II. Mục tiêu của đề tài, sáng kiến

+ Giáo viên:

Nâng cao nhận thức của bản thân về việc giảng dạy và bồi dưỡng học sinh khả năng đọc hiểu. Từ đó tìm ra các biện pháp khắc phục tồn tại, khó khăn trong quá trình giảng dạy. Điều chỉnh phương pháp dạy học cho phù hợp với đối tượng học sinh.

Nghiên cứu cơ sở lí luận và thực tiễn về việc dạy Tập đọc theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh lớp 5 để tiếp cận Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018 (Năm học 2024- 2025).

Đề xuất các biện pháp trong dạy Tập đọc để nâng cao khả năng đọc hiểu cho học sinh Lớp 5 theo định hướng Phát triển năng lực.

Xác định tính thực thi và hiệu quả của việc dạy đọc theo định hướng phát triển năng lực.

+ Học sinh:

- Hình thành kĩ năng đọc hiểu cho học sinh;
- Phát triển tư duy sáng tạo.
- Rèn các phẩm chất cần thiết cho học sinh
- Có phương pháp học tập sáng tạo, làm việc khoa học phù hợp với mục đích học tập của mình.
- Hình thành các phẩm chất cần có cho học sinh Yêu quê hương đất nước; yêu quý bạn bè và những người xung quanh,...

III. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu

- Thời gian : Năm học 2023 – 2024
- Đối tượng: Học sinh lớp 5 :
- Phạm vi nghiên cứu: Lớp 5A1 với 35 học sinh.(Lớp thực nghiệm); Lớp 5A2, Lớp 5A3 – Khu A(Lớp đối chứng)

Qua phân môn Tập đọc Lớp 5A. Các buổi chuyên đề trong Tổ chuyên môn. Các tiết học Thư viện, Hát nhạc, hoạt động ngoài giờ chính khóa,...

II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN

I. Hiện trạng vấn đề

1. Thực trạng của việc dạy Tập đọc

+ Giáo viên:

Việc vận dụng các phương pháp dạy học mới của một số giáo viên chưa triệt để nên trong tiết dạy Tập đọc còn một số giáo viên chỉ chú trọng đến việc đọc, thực hiện theo các bước lên lớp, đúng quy trình mà chưa đi sâu vào phần tìm hiểu nội dung, khai thác ý đồ nghệ thuật của tác giả (mặc dù chỉ là mức độ đơn giản).

Một số giáo viên lại giảng giải quá kĩ các từ khó, xem nhẹ việc luyện đọc nên giờ Tập đọc lại trở thành giờ học Luyện từ và câu. Trong các giờ Tập đọc giáo viên thường hay gọi những học đọc tốt tham gia đọc bài mà ít chú trọng đến những học sinh còn hạn chế về năng lực và phẩm chất nên giờ học đôi khi trở thành hình thức.

+ Học sinh:

- Đa số các em đều chú trọng đến việc đọc bài: đọc đúng, đọc trôi chảy, có diễn cảm và hiểu em cũng đã hiểu được nội dung của bài, biết vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống. Bên cạnh đó vẫn còn một số học sinh đọc chưa tốt, cảm nhận nội dung chưa đầy đủ, chưa biết vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống.

- Một số học sinh rất tích cực trong giờ học nhưng vẫn còn một số em chưa chú ý, hay làm việc riêng.

- Khả năng tiếp thu bài của học sinh không đồng đều và hiểu nội dung bài chưa sâu.

- Các câu trả lời của học sinh còn phụ thuộc nhiều vào nội dung câu văn trong bài tập đọc mà chưa biết cách chọn ý trả lời hoặc chưa biết biến câu văn của tác giả thành câu văn nói của mình.

Những điều nêu trên làm cho học sinh chưa cảm nhận hết được cái hay, cái đẹp của bài học.

2. Đánh giá chất lượng giáo dục môn Tiếng Việt hiện nay: Theo TT22/ 2016 – BGD & ĐT, với môn Tiếng Việt Lớp 5 như sau:

- KTĐK môn TV được tiến hành với 2 bài kiểm tra. Đọc, Viết bao gồm:

+ Kiểm tra đọc (10 điểm). + Kiểm tra viết (10 điểm).

Bài kiểm tra đọc: (10 điểm). Trong đó:

- Kiểm tra đọc thành tiếng kết hợp kiểm tra nghe nói: **3 điểm.**

- Kiểm tra đọc hiểu kết hợp kiểm tra kiến thức tiếng Việt: **7 điểm.** (*Đây chính là phần đọc hiểu.*)

Như vậy: Việc đọc hiểu đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc đọc của học sinh Lớp 5 giúp hình thành và phát triển các năng lực chủ yếu cho học sinh.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN SÁNG KIẾN ĐỂ GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

1. Giải pháp 1: Rèn kĩ năng đọc cho học sinh Lớp 5 theo định hướng phát triển năng lực (Giải pháp chính).

a. Mắm chắc các yêu cầu cần đạt của dạy đọc hiểu Lớp 5:

- Đọc (diễn cảm) với sự hứng thú, thể hiện việc hiểu nội dung đoạn, bài (về tính cách nhân vật, về các tình tiết sự kiện, thông tin thú vị,...);
- Liên hệ với những trải nghiệm của bản thân từ nội dung bài đọc;
- Nhận xét được cảm xúc, tâm trạng, tính cách nhân vật,... trong bài đọc;
- Phán đoán cảm xúc tâm trạng của tác giả được thể hiện trực tiếp hoặc gián tiếp.
- Nắm được nội dung thông tin chính của bài; tóm tắt được nội dung bài;
- Xác định được ý trọng tâm và ý nghĩa của bài đọc đối với bản thân;
- Đánh giá nội dung ý nghĩa hoặc những thông tin quan trọng của bài dựa trên suy nghĩ và ý kiến của bản thân;
- Đánh giá nội dung ý nghĩa hoặc những thông tin quan trọng của bài dựa trên suy nghĩ và ý kiến của bản thân;
- Chia sẻ với người khác những cảm nhận về bài đọc hoặc những điều học tập được từ bài đọc. (...)

Những năng lực được hình thành và phát triển:

Năng lực tiếp nhận; năng lực tư duy sáng tạo; năng lực giao tiếp; năng lực thẩm mĩ (cảm xúc, thẩm mĩ)

b. Hiểu rõ các mức độ đánh giá kĩ năng đọc hiểu

Đánh giá kĩ năng đọc hiểu cho HS lớp 5 theo định hướng Phát triển năng lực hiện nay có 4 mức độ:

Mức 1,2: Biết và hiểu:

- Đọc rành mạch, lưu loát các văn bản nghệ thuật, khoa học, báo chí (tốc độ khoảng 120 tiếng / phút); biết ngắt, nghỉ hơi hợp lý.
- Biết đọc có biểu cảm bài văn, bài thơ, trích đoạn kịch ngắn.
- Nhắc lại được các từ ngữ, hình ảnh, chi tiết, nhân vật có ý nghĩa trong bài văn, bài thơ, trích đoạn kịch.

Mức 3: Vận dụng trực tiếp:

- Đọc thầm – hiểu dần ý, đại ý của văn bản (khoảng 350 chữ), trả lời được các câu hỏi về nội dung, ý nghĩa của bài đọc.

Nâng cao chất lượng dạy Tập đọc theo định hướng “phát triển năng lực” cho học sinh Lớp 5

- Biết nhận xét về nhân vật trong văn bản tự sự; biết phát biểu ý kiến cá nhân về cái đẹp của hình ảnh, nhân vật hoặc chi tiết trong bài.

- Biết tóm tắt văn bản tự sự đã học.

Mức 4: Phản hồi và đánh giá (Vận dụng trong tình huống mới hoặc có nội dung thực tiễn).

- Hiểu nội dung, ý nghĩa của các ký hiệu, số liệu, biểu đồ trong văn bản.

- Khả năng sử dụng các kiến thức đã học vào một hoàn cảnh cụ thể mới: vận dụng nhận biết, hiểu biết thông tin để giải quyết vấn đề đặt ra; khả năng biết vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề nào đó..

c. Thực hiện các hoạt động dạy đọc hiểu cho học sinh Lớp 5

c1. Trước khi đọc: *Đọc tiêu đề, xem tranh minh họa và đoán nội dung bài đọc*

Dạy HS thói quen trước khi đọc bất kì 1 bài đọc/câu chuyện (trong lần đọc đầu tiên), các em nên đọc tiêu đề, xem tranh minh họa (nếu có) và đoán nội dung bài đọc. Việc các em đoán đúng hay sai không quan trọng mà vấn đề là HS đã thực sự động não và tư duy. Các thao tác tư duy sẽ được hình thành và phát triển.

VD: Bài **Cửa sông** (Tiếng Việt 5/ Tập 2 trang74)

- Tôi đưa tranh vẽ trong SGK. Đưa câu hỏi gợi ý: Trong tranh có những cảnh vật gì?(thuyền buồm, sông, nước, biển,... Bức tranh vẽ cảnh đẹp ở đâu? vùng sông nước,..Những nơi như thế này người ta còn gọi là gì? (Cửa sông, ...)

c2. Đọc và tìm hiểu nội dung văn bản

Đối với văn bản nghệ thuật: Giáo viên hướng dẫn học sinh đọc diễn cảm thông qua việc dẫn dắt, gợi mở học sinh thể hiện tình cảm, thái độ qua giọng đọc phù hợp với hình ảnh, cảm xúc trong bài văn, đoạn kịch hay bài thơ. Đọc diễn cảm còn phụ thuộc vào sự cảm nhận riêng của từng cá nhân học sinh. Chính vì vậy giáo viên cần khuyến khích học sinh đọc sáng tạo, không nên áp đặt một cách đọc khuôn mẫu.

Đối với văn bản khác: Giáo viên cần hướng dẫn học sinh xác định ngữ điệu sao cho phù hợp với mục đích thông báo của văn bản (làm rõ thông tin cơ bản giúp người nghe tiếp nhận được những vấn đề quan trọng nổi bật trong văn bản); khắc phục tình trạng đọc thiên về hình thức hoặc đọc diễn cảm tùy tiện.

Thay đổi hoạt động trong giờ học, tạo không khí hào hứng cho lớp học. Tổ chức cho học sinh đọc phân vai (phối hợp nhiều học sinh đọc và mỗi học sinh diễn tả được một trạng thái tâm lí của một nhân vật...)

Đọc thầm với tốc độ nhanh và hiệu quả cao: Nắm bắt đúng, đủ thông tin cơ bản, cảm thụ tốt nghệ thuật trong thời gian ngắn.

Đọc thầm (đọc lướt) để nắm nội dung, tóm tắt nội dung, ý chính, chọn ý cho phù hợp... Giáo viên cần từng bước đề ra nhiệm vụ hay yêu cầu từ dễ đến khó cho học sinh làm quen dần với cách đọc thầm nhanh (để phát hiện những từ ngữ gợi tả, nhân hoá, hoặc lặp từ, lặp ngữ,...). Đọc thầm để tìm hiểu nội dung của từng đoạn, để biết cảm xúc của tác giả hay tình cảm mà tác giả muốn gửi gắm trong bài văn, bài thơ, kịch bản,... Đọc lướt toàn bài để tìm ra hành động hay tính cách của nhân vật...

Giáo viên cần luyện cho học sinh đọc thầm nhanh có hiệu quả cao nhất để học sinh nắm được nội dung bài.

c3. Những kĩ năng sau khi đọc nhằm phát triển năng lực cho học sinh (Tìm hiểu bài)

Kĩ năng đọc hiểu được hình thành và phát triển qua việc thực hiện một hệ thống bài tập đọc hiểu. Những bài tập này xác định đích của việc đọc, đồng thời cũng là những phương tiện để đạt được sự thông hiểu văn bản của trẻ. Các bài tập đọc hiểu trong SGK thường được ghi ở bên dưới mỗi bài đọc.

(1) Những hoạt động phản hồi, đánh giá:

Kể lại toàn bộ hoặc một phần nội dung bài đọc là 1 câu chuyện; Thảo luận về những phần hoặc những chi tiết thú vị trong bài đọc; Tạo ra/viết một kết thúc khác cho câu chuyện; Vẽ tranh về bài đọc/câu chuyện; Thảo luận về bài đọc/câu chuyện; Viết lời bình luận về bài đọc/câu chuyện, đánh giá bài đọc/câu chuyện với người khác; Viết một bức thư cho tác giả,...

(2) Những câu hỏi và hoạt động cho thảo luận đọc:

Em thích/không thích điều gì về bài đọc/câu chuyện? Tại sao? Đánh giá bài đọc/câu chuyện bằng các biểu tượng: buồn, chán, được, tuyệt vời,...Em yêu thích phần nào trong bài đọc/câu chuyện? Tại sao? Bài đọc/câu chuyện đã làm em cảm thấy như thế nào? Vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận,... Bài đọc/câu chuyện làm em suy nghĩ về điều gì? Phần nào làm em ngạc nhiên? Em sẽ nói để bạn khác đọc bài đọc/câu chuyện này hay không? Tại sao?

(3) Câu hỏi và hoạt động về các nhân vật trong câu chuyện:

- + Vẽ bức tranh về nhân vật chính trong câu chuyện?
- + Em thích/ không thích nhân vật nào? Tại sao? + Hãy kể về 1 nhân vật?
- + Nhân vật có gọi cho em về một người nào em biết không? Bằng cách nào?
- + Nếu em..., em sẽ làm gì? + Em sẽ cảm thấy thế nào nếu.....?

- Những câu hỏi và hoạt động về cốt truyện:

+ Vấn đề trong câu chuyện là gì? Vấn đề có được giải quyết không? Bằng cách nào? Câu chuyện có kết thúc như em muốn không? Em sẽ kết thúc câu chuyện như thế nào? Hãy viết/đóng vai 1 kết thúc khác cho câu chuyện. Có phần nào trong câu chuyện em không hiểu hay không? Là những phần nào?

(4) *Những câu hỏi và hoạt động cho nội dung:*

+ Bài đọc/câu chuyện nói về điều gì? Em học được điều gì từ việc đọc bài đọc/câu chuyện này?

(5) *Những câu hỏi và hoạt động cho tác giả*

+ Em nhận thấy bài đọc/câu chuyện dễ/khó đọc? Điều gì làm cho bài đọc/câu chuyện dễ/khó đọc? Nếu em có thể nói với tác giả về bài đọc/câu chuyện, em sẽ nói gì?

VD: Nếu được đứng trước tượng đài, em sẽ nói điều gì với Xa-xa-cô? (Bài Những con sếu bằng giấy – TV5/T1)

*** *Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài:***

Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài là yêu cầu đầu tiên với người đọc. Sách Tiếng Việt 5 bước đầu hướng dẫn học sinh hiểu cách cảm nhận nghĩa của các từ ngữ trong văn cảnh cụ thể của bài.

VD: Câu hỏi: Tại sao tác giả gọi hạt gạo là “hạt vàng”- Trong bài: Hạt gạo làng ta”- Tiếng Việt 5/1. Học sinh cần dựa vào những điều đã được nói đến trong các khổ thơ trước để nói lên được: hạt gạo được kết đọng bao nhiêu hương vị tinh tế của đất, trời, được làm nên tuwfmoof hôi, công sức của bao người; hạt gạo góp phần làm nên chiến thắng chung của dân tộc trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước của dân tộc nên hạt gạo được gọi là “hạt vàng”.

Ở những bài Tập đọc thuộc văn bản nghệ thuật, việc hiểu ý nghĩa của một số từ ngữ có giá trị nghệ thuật là yêu cầu quan trọng. Ở nhiều bài, nhà văn, nhà thơ đã rất tinh tế trong cách sáng tác. Vì vậy, giáo viên phải có biện pháp giúp học sinh huy động vốn hiểu biết của mình để phát hiện và chiếm lĩnh kiến thức đó một cách sáng tạo.

Trong bài “ Quang cảnh làng mạc ngày mùa” – Tiếng Việt 5/1, có rất nhiều từ chỉ màu vàng: vàng xộm, vàng hoe, vàng giòn, vàng tươi,... Để phân biệt các màu vàng nêu trên đối với học sinh Tiểu học là tương đối khó. Giáo viên cần dựa vào nội dung sách giáo khoa để đưa ra cách giải thích cho phù hợp.

Những yêu cầu như bài học này sẽ để lại trong học sinh ấn tượng về nghệ thuật dùng từ độc đáo của nhà văn, từ đó biết chú ý tìm hiểu và thưởng thức vẻ đẹp của ngôn từ cũng như sự sáng tạo của nhà văn.

Bài: “Thầy thuốc như mẹ hiền”- Tiếng Việt 5/1, cuối bài có câu thơ:
Công danh trước mắt trôi như nước/ Nhân nghĩa trong lòng chẳng đổi phương

Em hiểu nghĩa 2 câu thơ cuối bài như thế nào?

Để trả lời câu hỏi nêu trên, học sinh chỉ cần đọc kĩ bài và câu văn ngay trên là sẽ hiểu: “Suốt đời, Lãn Ông không vương vào danh lợi”, ông chỉ có một mong muốn là chữa bệnh cho người dân.

* Như vậy: việc hướng dẫn học sinh khai thác hàm ý(ý nghĩa) của lời nói một cách hợp lí, đảm bảo tính vừa sức của sách Tiếng Việt 5 và giúp học sinh làm quen với kĩ năng đọc hiểu, khám phá những tầng nghĩa sâu xa của tác phẩm văn học làm tiền đề để cho học sinh học tiếp Văn học ở các cấp học tiếp theo.

*** Cảm nhận hình ảnh, tái hiện hình ảnh**

Một trong những đặc điểm của văn bản nghệ thuật là giàu hình ảnh. Sách Tiếng Việt 5 bồi dưỡng cho các em biết cảm nhận hình ảnh trong các tác phẩm văn học nhưng không yêu cầu các em phải nêu rõ thế nào là hình ảnh? Các câu hỏi đưa ra cho học sinh thường hàm chứa gợi ý để các em có thể tự cảm nhận được các hình ảnh đó.

VD: Những hành ảnh nào nói lên nỗi vất vả của người nông dân? (Bài “Hạt gạo làng ta” – Tiếng Việt 5/1.

Với các câu hỏi dạng như trên, qua nhiều bài Tập đọc, học sinh dần tự nhận biết được những hình ảnh gợi ra trong đoạn văn, đoạn thơ. Từ đó trí tưởng tượng của các em sẽ được phát huy, khả năng cảm thụ hình tượng văn học dần được hình thành và phát triển.

Để hướng dẫn học sinh cảm nhận được những hình ảnh nghệ thuật, Tiếng Việt 5 đã đưa ra nhiều câu hỏi khác nhau tạo hứng thú, tìm tòi và khám phá của học sinh.

VD: Trong bài Tập đọc: Về ngôi nhà đang xây- TV5/1, có các câu hỏi:

- Những chi tiết nào vẽ lên hình ảnh một ngôi nhà đang xây? Tìm những hình ảnh so sánh nói lên vẻ đẹp của ngôi nhà? Tìm những hình ảnh nhân hoá làm cho ngôi nhà được miêu tả sống động, gần gũi?

Giáo viên cần gợi ý hoặc tách nhỏ yêu cầu của câu hỏi để học sinh trả lời dễ dàng. Có thể tổ chức cho học sinh thảo luận theo nhóm bàn hoặc nhóm lớn, sau đó đại diện các nhóm trả lời, các nhóm khác bổ sung thêm. Học sinh đưa ra ý kiến, giáo viên có thể tóm tắt các ý như sau:

- Những hình ảnh so sánh nói lên vẻ đẹp của ngôi nhà: Giàn giáo tựa cái lồng, trụ bê tông nhú lên... mầm cây, ngôi nhà giống bài thơ, như trẻ nhỏ,...

- Những hình ảnh nhân hoá làm cho ngôi nhà được miêu tả sống động, gần gũi: Ngôi nhà *thở* ra mùi xôi vừa, nắng *đứng ngủ yên*, chim rớt vào ô cửa, gió *về mang hương*,...

Thực tế trong quá trình dạy học, giáo viên cần linh hoạt, sáng tạo trong việc hướng dẫn học sinh tìm hiểu, cảm nhận các hình ảnh trong bài văn, bài thơ trong các tác phẩm mà các em đã được học.

- Một số bài Tập đọc yêu cầu học sinh tái hiện hình ảnh, cảnh vật mà các em hình dung và cảm nhận được. Với yêu cầu này học sinh trở thành người “Đồng sáng tạo”(Mức 4). Các em chỉ có thể thực hiện tốt yêu cầu này khi hiểu được hình ảnh nghệ thuật. Các em phải miêu tả lại bằng lời của chính mình. Lời miêu tả của các em có bóng dáng của hình ảnh, cảnh vật được miêu tả trong bài học.

VD: Trong bài “ **Trước cổng trời**” – Tiếng Việt 5/2, có câu: Em hãy tả lại vẻ đẹp của bức tranh thiên nhiên trong bài thơ?

Giáo viên cần giải thích rõ yêu cầu: Bức tranh thiên nhiên trong bài thơ có rất nhiều cảnh vật. Muốn tả lại vẻ đẹp đó chúng ta phải cảm nhận được vẻ đẹp của từng hình ảnh, từng cảnh vật.

Giáo viên hướng dẫn học sinh thực hiện theo các bước sau:

Bước 1: Tìm những hình ảnh thiên nhiên được miêu tả trong bài.

Bước 2: Tập tả lại một hình ảnh thiên nhiên

Bước 3: Gắn kết các hình ảnh thiên nhiên đã tả ở Bước 2 thành vẻ đẹp của cả bức tranh thiên nhiên.

Ở đây, giáo viên nên tổ chức cho học sinh hoạt động theo nhóm, vì nó là điều kiện tập hợp ý kiến của các thành viên trong nhóm (vì mỗi cá nhân có cách miêu tả riêng) giúp bức tranh sinh động hơn, gần gũi với học sinh hơn.

VD: Cảnh trong bài thơ đó là: Con thác réo ngân nga

Đàn dê soi đáy suối.

Tả lại: Một dòng thác trắng xoá đổ xuống từ triền núi cao, tiếng vang vọng, ngân nga như khúc nhạc của đất trời. Bên dòng suối masttrong uốn lượn dưới chân núi là đàn dê đang thong dong soi mình dưới đáy nước,...

Tái hiện lại hình ảnh, cảnh vật mà các em hình dung và cảm nhận được khi đọc bài là cách thức kiểm tra, đánh giá năng lực đọc hiểu của học sinh. Đánh giá khả năng diễn đạt của học sinh đồng thời cũng là một cách rèn cho học sinh kĩ năng sắp xếp dàn ý cho bài văn.

*** Nhận xét về nhân vật, về chi tiết nhân vật, biện pháp nghệ thuật**

Việc luyện cho học sinh biết nhận xét về nhân vật, chi tiết, biện pháp nghệ thuật...là rất cần thiết bởi nó phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học trong quá trình đọc hiểu và học tập. Thông qua đó học sinh biết bộc lộ cảm xúc, cách nghĩ của mình trước những vấn đề của cuộc sống. Trong nhiều

bài Tập đọc: học sinh được khuyến khích phát biểu nhận xét riêng của mình về nhân vật (cử chỉ, lời nói, hành động, phẩm chất...); về các biện pháp nghệ thuật làm nên cái hay, cái đẹp của tác phẩm (Mức 3, 4).

Ví dụ: - Em hãy nêu cảm nghĩ của em về hai nhân vật trong chuyện? (Bài: **Một vụ đắm tàu**” – Tiếng Việt 5/2).

- Những việc làm và lời nói của Trần Thủ Độ cho thấy ông là người như thế nào? (Bài: **Thái sư Trần Thủ Độ**- TV5/2).

Với những câu hỏi nói trên, học sinh luôn đặt mình trong tình huống có vấn đề để các em bộc lộ cách hiểu, cách nghĩ, cách đánh giá của riêng mình về một nhân vật hoặc một vấn đề phù hợp với lứa tuổi.

*** Nhận biết về tư tưởng, tình cảm của tác giả**

Mỗi tác phẩm văn học là một thông điệp của nhà văn gửi tới bạn đọc. Người đọc cần phải cảm nhận được thông điệp đó mới thực sự thấu hiểu tác phẩm . Sách Tiếng Việt 5 đã chú ý tới việc luyện cho học sinh biết chia sẻ cảm xúc, tâm tình với tác giả và ý thức tìm hiểu, khám phá những điều tác giả gửi gắm trong tác phẩm. Nhiều câu hỏi của bài Tập đọc yêu cầu học sinh bộc lộ cảm nhận của mình về tâm trạng, cảm xúc, thái độ, nỗi lòng của nhà văn, nhà thơ.

Ví dụ: Bài văn thể hiện tình cảm gì của tác giả đối với quê hương? (Bài: **Quang cảnh làng mạc ngày mùa** – Tiếng Việt 5/2)

- Đặt hình ảnh người chiến sĩ đi tuần bên hình ảnh giấc ngủ bình yên của các em học sinh, tác giả bài thơ muốn nói lên điều gì? (Bài: **Chú đi tuần** – Tiếng Việt 5 / 2).

Qua những câu hỏi như trên, sách giáo khoa đã bức đầu hình thành ở học sinh năng lực đồng cảm, chia sẻ với những nỗi niềm, những tâm sự của tác giả nói riêng và của mọi người xung quanh các em nói chung.

*** Hiểu ý nghĩa, giá trị của tác phẩm**

Sự tồn tại của mỗi tác phẩm trong cuộc đời bao giờ cũng mang một ý nghĩa riêng, giá trị riêng. Yêu cầu học sinh hiểu được ý nghĩa, giá trị của tác phẩm được học là muốn từng bước rèn cho các em khả năng khái quát hoá văn bản học tập. Đây là một thao tác tư duy rất cần thiết với mỗi người trong quá trình học tập và trong cuộc sống. Với học sinh lớp 5, chương trình sách giáo khoa đưa ra những câu hỏi phù hợp với lứa tuổi và trình độ nhận thức của học sinh. Chỉ yêu cầu học sinh trả lời ở mức độ đơn giản, phù hợp với nội dung bài học.

Ví dụ : Qua câu chuyện này em có suy nghĩ gì về quyền và bổn phận của trẻ em?(Bài: **Lớp học trên đường** – Tiếng Việt 5/2).

2. Giải pháp 2: Bồi dưỡng vốn sống và trang bị kiến thức về văn học cho học sinh Lớp 5

Đọc hiểu phụ thuộc rất nhiều vào vốn sống của học sinh nên muốn bồi dưỡng năng lực đọc hiểu trước tiên phải bồi dưỡng vốn sống cho các em. Khi có vốn sống các em mới có khả năng liên tưởng để tiếp nhận tác phẩm.

Giáo viên đóng vai trò dẫn dắt, gợi mở, tạo nguồn cảm hứng, khơi dậy suy nghĩ cho học sinh.

Ví dụ: Bài Nghìn năm văn hiến (TV5/ Tập 1 trang 15)

CH bổ sung mức 3,4:

1. Có một người thân của gia đình em sống ở nước ngoài về Việt Nam muốn đi thăm Văn Miếu Hà Nội. Em hãy làm Hướng dẫn viên du lịch để giới thiệu về Văn Miếu.

2. Em biết gì về truyền thống văn hiến ở quê hương em? Em có thể kể tên một số tấm gương tiêu biểu cho truyền thống hiếu học ở nơi em sống?

- Sau khi quan sát, làm quen với đối tượng các em cần ghi lại những gì mình quan sát, nhìn nhận thấy.

Bên cạnh việc tổ chức quan sát, tham quan chúng ta cần tổ chức các buổi ngoại khoá về Tiếng Việt, văn học, thơ ca như: Nghe nói chuyện về các nhà thơ, nhà văn; về các anh hùng liệt sĩ; tổ chức ngâm thơ, đọc thơ, thi đọc diễn cảm, thi kể chuyện, sự tầm văn học, thi đóng vai trò chơi trong phân môn Tiếng Việt... Từ đó vốn sống của trẻ cũng được bồi dưỡng một cách gián tiếp và dần dần.

Đặc biệt, khi đọc tác phẩm văn học, các em không chỉ được thức tỉnh về mặt nhận thức mà còn rung động tình cảm, nảy nở những ước mơ tốt đẹp, khơi dậy năng lực hành động, sức mạnh sáng tạo được nâng lên, bồi dưỡng tâm hồn đẹp cho trẻ.

3. Giải pháp 3: Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học trong giờ Tập đọc.

a. Vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học hợp lý để kích thích hứng thú học tập cho người học trong giờ Tập đọc

Muốn dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho người học, giáo viên cần phải tổ chức, hướng dẫn các hoạt động học tập của học sinh nhằm mục đích:

- Huy động khả năng của từng học sinh để khám phá, tìm tòi ra nội dung của bài đọc.

- Tạo điều kiện và có phương tiện để học sinh phát hiện ra các tình huống và có cách giải quyết các tình huống đó theo hướng tích cực.

- Phát triển năng lực của mỗi cá nhân, tạo cho các em có niềm tin, hứng thú và sự say mê trong học tập.

- Căn cứ vào các mục đích trên, tôi đã cải tiến đề ra phương pháp dạy học để đạt hiệu quả cao như: soạn sẵn các câu hỏi tìm hiểu bài đưa ra cho phù hợp, lựa chọn cách giảng giải những từ ngữ, hình ảnh giúp học sinh cảm thụ nội dung

bài một cách dễ hiểu nhất mà phù hợp với khả năng học tập, nhận thức của lớp mình.

Ví dụ: “**Bài Mùa thảo quả**” – Tiếng Việt 5/1

Để tả hương thơm của thảo quả, tác giả đã viết loại câu văn ngắn và điệp từ “thơm”. Để tả hương vị của thảo quả ngon đến mê say tác giả viết thật hay, thật say sưa bằng từ ngữ “ngát ngậy kì lạ đến như thế”. Giáo viên giúp học sinh hiểu nghĩa từ “ngậy ngát kì lạ” để học sinh thấy được hương vị của thảo quả.

+ Tổ chức làm việc theo cặp, theo nhóm: nhằm tích cực hoá hoạt động học tập của học sinh, tạo cơ hội cho từng cá nhân được luyện tập. Giáo viên cần thực hiện tốt các yêu cầu sau:

- Xác định sự cần thiết phải tổ chức cho học sinh làm việc theo cặp, nhóm; tính toán thời gian, số lần cho hợp lí.
- Xác định rõ mục đích, nhiệm vụ của từng nhóm, cặp. Thực hành luyện tập trong cặp, nhóm, chia sẻ kinh nghiệm, bày tỏ ý kiến trong nhóm...
- Hình thành ý thức tự giác làm việc, tinh thần kỉ luật của các cặp, nhóm.
- Quan sát, động viên giúp đỡ học sinh trong quá trình luyện tập của nhóm, cặp.

Thực tế ở lớp tôi, tôi đã hình thành cho học sinh các nhóm ngay từ đầu năm học. Mỗi bàn là một nhóm nhỏ, mỗi tổ là 1 nhóm lớn. Khi đưa ra bài tập hoặc yêu cầu để học sinh thực hiện, các em đã có thói quen thực hiện theo nhóm của mình.

+ Tổ chức trò chơi học tập: Để tổ chức trò chơi học tập đạt hiệu quả cần:

- Nội dung trò chơi gắn liền với bài học, phục vụ cho yêu cầu về kiến thức, kĩ năng của bài.
- Hình thức tổ chức trò chơi: gọn nhẹ, cách tiến hành đơn giản để tất cả học sinh đều có thể tham gia. Luật chơi cần rõ ràng, chặt chẽ để đảm bảo tính công bằng cho người tham gia chơi.
- Chuẩn bị đầy đủ phương tiện, điều kiện trước khi tổ chức trò chơi.
- Tùy thuộc vào thời gian, nội dung bài học mà giáo viên tổ chức trò chơi sao cho phù hợp. Có thể là hoạt động nối tiếp theo nhóm(tổ); thi đọc “truyền điện”, thi đọc truyện, kịch theo phân vai, thi thả thơ...

Ví dụ: Bài “**Sang năm con lên bảy**” – Tiếng Việt 5/2

- Tổ chức cho học sinh thi học thuộc lòng từng khổ thơ bằng trò chơi “Truyền điện”
- Chia đội chơi: Lớp chia làm 4 đội chơi theo đơn vị tổ hàng ngày. Mỗi đội cử ra 2 -3 bạn tham gia vào trò chơi.

Kết thúc trò chơi, giáo viên tổng kết bình chọn đội thắng cuộc và tuyên dương các đội chơi. Với những đội (cá nhân) chưa tham gia chơi, giáo viên

cũng cần động viên khích lệ tinh thần để học sinh sẽ có hứng thú tham gia ở những lần khác.

b. Sử dụng trực quan hợp lý

Trực quan là các yếu tố có khả năng tác động đến tất cả các giác quan của học sinh trong giờ học. Trực quan trong giờ học có rất nhiều hình thức khác nhau. Chúng ta nói đến trực quan không có nghĩa chỉ là tranh ảnh, vật mẫu mà trực quan bao gồm:

- Tài liệu học tập: văn bản, câu hỏi, hình thức trình bày bài trong sách giáo khoa, trình bày bảng, chữ viết của giáo viên,... Đây là trực quan đầu tiên có tác động rất lớn đối với học sinh.
- Tranh ảnh, vật mẫu có liên quan đến nội dung bài học...
- Bản thân người thầy là một trực quan sinh động trong giờ học, nó được thể hiện qua giọng đọc, các thể hiện bài giảng(trực quan âm thanh), cách dẫn dắt vào bài, cử chỉ, điệu bộ, thái độ tình cảm khi giảng bài, cách vào bài, chuyển ý hấp dẫn sẽ lôi cuốn người học đến tác phẩm văn chương của bài. Ta không nói đây là trực quan song tác dụng mà nó mang lại lớn hơn rất nhiều trực quan hình ảnh mà ta hay có.

Ví dụ: Bài “ **Về ngôi nhà đang xây**” – Tiếng Việt 5/2

Trực quan hình ảnh: tranh trong SGK, tranh về giàn giáosdde giảng từ “ giàn giáo”. Trực quan là vật thật: cái bay.

Trực quan có rất nhiều nhưng chúng ta cần sử dụng trực quan như thế nào để đem lại hiệu quả tối ưu nhất, đó là vấn đề mà các giáo viên chúng ta cần lưu tâm. Việc sử dụng đồ dùng trực quan hình ảnh (như tranh ảnh, vật mẫu...) cần đúng lúc, đúng chỗ, để làm nổi bật những gì giáo viên cần tác động đến học sinh.

Trong giờ không phải bài nào cũng có trực quan hình ảnh. Với bài Tập đọc có trực quan, ta có thể sử dụng tranh ảnh, vật mẫu để giới thiệu bài gây hứng thú, kích thích tập trung của học sinh hay để giảng từ khó,...

Đối với những bài không có tranh ảnh, vật mẫu thì trực quan ở đây là phân màu(ghi đầu bài), là người thầy: mẫu mực trông cách ăn mặc, cư xử công bằng, tôn trọng đối học sinh. Giọng đọc cần thay đổi cho phù hợp với bài học và lôi cuốn học sinh. Tránh giọng nói đều đều dễ gây ức chế, chán nản cho người học. Người giáo viên cũng cần có sự thay đổi mình để học sinh không nhàm chán khi ngày nào cũng phải tiếp xúc với thầy cô.

4. Giải pháp 4: Kết hợp việc dạy đọc hiểu với giảng dạy lòng ghép giáo dục Bảo vệ môi trường); Giáo dục Quốc phòng an ninh để bổ trợ phát triển năng lực cho học sinh.

a. Lòng ghép giáo dục BVMT, bảo vệ môi trường biển đảo Việt Nam.

Giáo dục bảo vệ môi trường không chỉ làm cho các em biết được sự cần thiết phải bảo vệ môi trường mà còn giúp cho các em có thói quen, hành vi ứng xử văn minh, lịch sự với môi trường, phải bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên, quý trọng thiên nhiên cho các em ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường.

Chính vì lẽ đó mà các năm học vừa qua, ngành Giáo dục chúng ta đã đưa nội dung tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường thông qua các môn học. Thiết nghĩ đây là việc làm đúng đắn và kịp thời. Bản thân tôi là một giáo viên đang trực tiếp đứng lớp, để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của ngành đề ra trước vấn đề lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường vào môn Tập đọc để nâng cao năng lực ứng xử và có thói quen trong việc giữ gìn và bảo vệ môi trường.

Cụ thể các nội dung lồng ghép Giáo dục Bảo vệ môi trường trong môn Tập đọc Lớp 5 như sau:

1. Bài : **Sắc màu em yêu** – Tiếng Việt 5/1

GV kết hợp GDBVMT qua các khổ thơ : Em yêu màu xanh,.....Nắng trời rực rỡ . Từ đó GDHS ý thức yêu quý những vẻ đẹp của môi trường thiên nhiên đất nước : Trăm nghìn cảnh đẹp, Sắc màu Việt Nam .

2. Bài: **Những người bạn tốt (Tiết 13)**

Giáo dục học sinh tình yêu thiên nhiên, ý thức bảo vệ môi trường

3. Bài: **Tiếng đàn Ba- la- lai- ca trên sông Đà**

Giáo dục học sinh tình hữu nghị quốc tế; ý thức bảo vệ môi trường.

4. Bài: **Kì diệu rừng xanh**

- *Phần lồng ghép kiến thức GDBVMT trong khai thác trực tiếp nội dung bài*

GV hướng dẫn HS tìm hiểu bài văn để cảm nhận được vẻ đẹp kì thú của rừng, thấy được tình cảm yêu mến, ngưỡng mộ của tác giả đối với vẻ đẹp của rừng. Từ đó các em biết yêu vẻ đẹp của thiên nhiên, thêm yêu quý và có ý thức bảo vệ môi trường.

5. Bài : **Đất Cà Mau**

Lồng ghép kiến thức GDBVMT trong khai thác trực tiếp nội dung bài.

- GV hướng dẫn HS luyện đọc và tìm hiểu bài văn, qua đó GDHS hiểu biết về môi trường sinh thái ở đất mũi Cà Mau; về con người nơi đây được nung đúc và lưu truyền tinh thần thượng võ để khai phá giữ gìn mũi đất tận cùng của Tổ quốc ; Từ đó thêm yêu quý con người và vùng.

Bên cạnh việc giáo dục BVMT giáo viên còn lồng ghép **giáo dục biển đảo Việt Nam**: Giúp học sinh hiểu thêm môi trường sinh thái vùng biển Cà Mau, Yêu quê hương đất nước và giữ gìn vùng biển thiêng liêng của Tổ quốc.

6. Bài: **Người gác rừng tí hon**

- Phần lồng ghép kiến thức GDBVMT trong khai thác trực tiếp nội dung bài

- GV hướng dẫn HS luyện đọc và tìm hiểu bài văn để thấy được những hành động thông minh, dũng cảm của bạn nhỏ trong việc bảo vệ rừng. Từ đó HS được nâng cao ý thức bảo vệ môi trường.

7. Bài: Trồng rừng ngập mặn

- Phần lồng ghép kiến thức GDBVMT trong khai thác trực tiếp nội dung bài.
- GV hướng dẫn HS luyện đọc và tìm hiểu bài văn để biết được những nguyên nhân và hậu quả của việc phá rừng ngập mặn; thấy được phong trào trồng rừng ngập mặn đang sôi nổi trên khắp đất nước và tác dụng của rừng ngập mặn khi được phục hồi

Phần lồng ghép kiến thức GDBVMT và **Biển đảo Việt Nam**

- Giáo dục lòng yêu quý, ý thức bảo vệ môi trường, có hành vi đúng đắn với môi trường xung quanh.
- Giúp HS biết được nguyên nhân và hậu quả của việc phá rừng ngập mặn, ý nghĩa của việc trồng rừng ngập mặn đối với việc bảo vệ môi trường biển

8. Bài : Ngu Công xã Trịnh Tường

- Phần lồng ghép kiến thức GDBVMT trong khai thác gián tiếp nội dung bài.
- GV liên hệ : Ông Phan Phù Lìn xứng đáng được Chủ tịch nước khen ngợi không chỉ vì thành tích giúp đỡ bà con thôn bản làm kinh tế giỏi mà còn nêu tấm gương sáng về bảo vệ dòng nước thiên nhiên và trồng cây gây rừng để giữ gìn môi trường sống tốt đẹp.

9. Bài: Lập làng giữ biển

- Phần lồng ghép kiến thức GDBVMT trong khai thác trực tiếp nội dung bài.
- GV hướng dẫn HS tìm hiểu bài để thấy được việc lập làng mới ngoài đảo chính là góp phần gìn giữ môi trường biển trên đất nước ta.
- Giáo dục **Bảo vệ môi trường biển đảo Việt Nam**: Gv giúp hs tìm hiểu bài để thấy được việc lập làng ngoài đảo chính là góp phần giữ gìn môi trường biển.

10. Bài: Cửa sông

- Phần lồng ghép kiến thức GDBVMT trong khai thác gián tiếp nội dung bài.
- GV giúp HS cảm nhận được “tấm lòng” của cửa sông qua các câu thơ : *Dù giáp mặt cùng biển rộng,Bỗng ... nhớ một vùng núi non*. Từ đó, giáo dục HS ý thức quý trọng và bảo vệ môi trường thiên nhiên.

11. Bài: Những cánh buồm

- Phần lồng ghép kiến thức GDBVMT trong khai thác gián tiếp nội dung bài
- Lồng ghép **GDBVMTBDVN**: Giáo dục ý thức bảo vệ cảnh đẹp thiên nhiên của biển. Qua đó giáo dục tình yêu đất nước.

b. Lồng ghép Giáo dục Quốc phòng An ninh

Cùng với các mục tiêu chung của các môn học, môn Tập đọc cũng đóng góp rất lớn vào việc xây dựng và phát triển nhân cách cho học sinh. Xây dựng, phát triển tư duy, bồi dưỡng phát triển kỹ năng sống, nhân cách con người Việt

Nam, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, niềm tự hào và tự tôn đối với truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam, có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần đoàn kết, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào.

Giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường Tiểu học phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, được tiến hành lồng ghép thông qua nội dung các bài học đã có trong chương trình, sách giáo khoa và thông qua các hoạt động ngoại khóa: tham quan di tích lịch sử, bảo tàng, nhà truyền thống, đơn vị lực lượng vũ trang, tổ chức trại hè, đọc sách, nghe, thi kể chuyện truyền thống, các hội thi tìm hiểu về quốc phòng và an ninh

Trên cơ sở mục tiêu và nội dung bài học, tôi đã lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh một cách truyền cảm, ngắn gọn, dễ nhớ, dễ hiểu, tự nhiên, hợp lý, phù hợp với đặc điểm và trình độ học sinh. Trong từng bài giảng, chú trọng kết hợp các hình ảnh minh họa; tổ chức cho học sinh tham quan bảo tàng, nhà truyền thống, các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, nghĩa trang liệt sỹ, khu di tích lịch sử cách mạng, nghe nhân chứng lịch sử kể chuyện và các hoạt động văn hóa, văn nghệ, chơi các trò chơi dân gian.

Các bài Tập đọc trong chương trình Tiếng Việt 5 có lồng ghép Giáo dục Quốc phòng An ninh:

1. Bài: **Lòng dân** (Tuần 3 – trang 24- TV5/1)

Nêu lên sức mạnh của nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam

2. Bài: ***Sự sụp đổ của chế độ A- Pác-Thai*** (Tuần 6 – trang 54- TV 5/1)

Lấy ví dụ minh họa về tội ác diệt chủng ở Campuchia 1975-1979

3. Bài: ***Người gác rừng tí hon*** (Tuần 13- trang 124- TV 5/1)

Nêu những tấm gương học sinh có tinh thần cảnh giác, kịp thời báo công an bắt tội phạm.

4. Bài: **Nhà tài trợ đặc biệt của cách mạng**. Tuần 20 – trang 20- TV5/2

Công lao to lớn của những người yêu nước trong việc đóng góp công sức, tiền bạc cho cách mạng Việt Nam.

5. Bài: **Lập làng giữ biển** . Tuần 22 – trang 36 TV5/2

Giáo viên cung cấp thông tin về một số chính sách của Đảng, Nhà nước hỗ trợ để ngư dân vươn khơi bám biển.

6. Bài: **Chú đi tuần**. Tuần 23 - Trang 51- TV5/2

Giới thiệu những hoạt động hỗ trợ người dân vượt qua thiên tai bão lũ của bộ đội, công an Việt Nam.

7. Bài: **Phong cảnh Đền Hùng**. Tuần 25 - Trang 68

Ca ngợi công lao to lớn của các Vua Hùng đã có công dựng nước và trách nhiệm của tuổi trẻ để bảo vệ đất nước.

8. Bài: **Bầm ối**. Tuần 31 - Trang 130- TV 5/2

Sự hy sinh của những người Mẹ Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

*** Giải Pháp 5: Một số biện pháp gây hứng thú học tập góp phần phát triển năng lực cho học sinh**

a. Đưa văn chương vào các giờ dạy Tập đọc

Là một ngôi trường khang trang, tương đối đầy đủ về cơ sở vật chất. Trường tôi đã có một thư viện được công nhận đạt Thư viện Chuẩn nên có rất nhiều đầu sách, truyện khác nhau. Trong các tiết Thư viện, tôi thường đến với học sinh, cùng với cán bộ thư viện, tư vấn để hướng dẫn các em tìm các câu truyện, các tập thơ có liên quan đến các bài Tập đọc để các em đọc.

Trong lớp, Tôi xây dựng tủ sách ngay tại lớp để học sinh đọc trong các giờ học truy bài đầu giờ hoặc trong các tiết Hướng dẫn học.

*** Một số tác phẩm có nội dung của các bài Tập đọc Lớp 5**

- **Búp sen xanh** của Sơn Tùng. Nhà xuất bản Văn học
(Bài: **Người công dân số Một** - TV5/ Tập 2)
- **Đất rừng phương Nam** của Đoàn Giỏi Nhà xuất bản Văn học
(Bài: **Đất Cà Mau**- TV5/ Tập 1)
- **Kể chuyện danh nhân Việt Nam** của Nguyễn Phương Bảo An. Nhà xuất bản Văn học
(Bài **Thầy thuốc như mẹ hiền** – TV5/1)
- **Tục ngữ, ca dao Việt Nam** của Giang Lâm (tuyển chọn). Nhà xuất bản Văn học.
(Bài : **Ca dao về lao động sản xuất** – TV5/1)
- **Tuyển tập thơ Tố Hữu** - Nhà xuất bản Văn học (Bài : **Ê- Mi – li. Con...** TV5/1; **Bầm ơi** - TV5/Tập 2)
- **Không gia đình** của Hecto Malo (Pháp) (Bài: **Lớp học trên đường** - TV5/2.)
- **Ông Cố vấn** của Hữu Mai- NXBSự Thật (Bài: **Hộp thư mật** - TV5/2)
- **Tuyển tập thơ Định Hải** - Nhà xuất bản Văn học
(Bài: **Bài ca về trái đất** - TV5/1.)
- **Góc sân và khoảng trời** của Trần Đăng Khoa - Nhà xuất bản Văn học
(Bài: **Hạt gạo làng ta** - TV5/1.)
- **Những tấm lòng cao cả** của EDMONDO DE AMICIS Nhà xuất bản Văn học. (**Bài Một vụ đắm tàu** – TV5/Tập 2).....

b. Âm nhạc trong môn Tập đọc

Từ lâu, Âm nhạc là một “*món ăn tinh thần*” không thể thiếu của con người. Âm nhạc là vốn văn hóa lâu đời mang đậm đà bản sắc dân tộc, khi âm nhạc tồn tại thì nhu cầu thưởng thức âm nhạc là động lực thúc đẩy khả năng sáng tạo của mỗi con người. Âm nhạc còn là phương tiện giáo dục tích cực góp phần hình thành ở học sinh một tâm hồn trong sáng, thị hiếu âm nhạc lành mạnh, tư duy sắc sảo, lòng khát khao sáng tạo, giàu tình cảm luôn tự tin và có cái nhìn đẹp hơn, hoàn thiện hơn nhằm giúp các em giảm bớt căng thẳng trong

những tiết học. Âm nhạc giúp kích thích sự ham muốn tìm tòi học hỏi của học sinh ở mọi lứa tuổi. Vì thế âm nhạc rất gần gũi với văn chương và việc sử dụng âm nhạc trong các tiết Tập đọc càng giúp cho việc Đọc hiểu của học sinh đạt đến đỉnh cao.

Trong chương trình Tập đọc lớp 5 có các bài thơ được phổ nhạc hoặc những danh nhân được ca ngợi qua các tác phẩm văn học. Tận dụng những điều đó tôi đã đưa các bài hát đó vào giờ học Tập đọc có thể là vào bài, hoặc phần thi học thuộc lòng cũng có thể là phần luyện đọc diễn cảm,... giúp học sinh hứng thú học và càng hiểu tốt hơn về tác phẩm đó.

Ví dụ: Khi học bài: “ **Hành trình của bầy ong**”- TV5/T1

Khởi động: Cho HS nghe bài hát: *Chị ong nâu và em bé*,

- Giới thiệu Bài tập đọc: **Hành trình của bầy ong**.

- Kết thúc bài bắt nhịp cho cả lớp hát lại bài hát 1 lần nữa.

Một số bài hát có thể sử dụng đưa vào các giờ Tập đọc Lớp 5:

Tiếng đàn Ba – la – lai – ca trên Sông Đà

Lời thơ Quang Huy . Nhạc An Thuyên, Nguyễn Viêm.

Hạt gạo làng ta. Lời thơ Trần Đăng Khoa. Nhạc: Trần Viết Bình

Trái đất này là của chúng mình (Bài ca về trái đất- TV5/1)

Lời thơ: Định Hải. Nhạc Trương Quang Lục

Thăm bến nhà Rồng Sáng tác Trần Hoàn. Bài Người công dân số Một- TV5/2

Bác Hồ một tình yêu bao là Sáng tác Trần Hoàn

Bài đọc: Thư gửi các học sinh. TV5/1

Chị ong nâu và em bé của Nhạc sĩ Tân Huyền

Bài: Hành trình của bầy ong. Nguyễn Đức Mậu

c. Tổ chức các hoạt động ngoài giờ chính khóa

Thích sinh hoạt tập thể và tham gia các hoạt động ngoại khóa bổ ích là nhu cầu, là sở thích của hầu hết các học sinh Tiểu học. Vì vậy, trong các giờ ra chơi tôi thường tổ chức cho các em sinh hoạt tập thể và tham gia các trò chơi dân gian giúp các em “học mà chơi, chơi mà học”, kiến thức và kỹ năng ở mỗi em sẽ được hình thành và rèn luyện một cách nhẹ nhàng, tự nhiên, không gây căng thẳng, gò bó đối với các em. Ngoài ra, mỗi kì còn tổ chức cho các em tham gia hoạt động trải nghiệm thực tế. Thông qua các buổi trải nghiệm đó các em được tham gia các hoạt động cụ thể, được bày tỏ các ý tưởng của mình điều đó giúp các em được phát huy khả năng nói một cách tốt hơn. Trong các buổi tổ chức sinh hoạt tập thể hay ngoại khóa, các em được vui chơi, được trải nghiệm và còn giúp các em phát triển và hoàn thiện nhân cách, bồi dưỡng năng khiếu và tài năng sáng tạo. Ngoài ra, việc tổ chức các hoạt động tập thể còn là sợi dây gắn bó, kết nối, đoàn kết các em lại với nhau.

III. Kết quả sau khi áp dụng sáng kiến tại đơn vị

Qua quá trình thực hiện bằng các giải pháp trên, lớp tôi đã có nhiều sự biến chuyển rõ rệt.

- Đa số học sinh trong lớp đều hăng hái học tập, nhiệt tình tham gia vào các phong trào của lớp, trường như văn hóa, văn nghệ, thể thao, bóng đá,... Lớp đoàn kết, có tinh thần hợp tác, tương thân tương ái lẫn nhau. Các nề nếp khác cũng được thực hiện tương đối tốt. Nhiều học sinh đã mạnh dạn, tự tin hơn, sôi nổi trong các giờ học, tự tin trong giao tiếp. Các em rất thích đọc sách, tìm hiểu các tác phẩm văn chương, thơ ca được cô giáo giới thiệu qua các bài tập đọc.
- Lớp 5A1 Kết quả các đợt KTĐK môn Tiếng Việt được nâng lên rõ rệt, ko còn học sinh bị điểm yếu (dưới 5), học sinh đạt điểm khá giỏi tăng cao.
- Kỳ thi Vio edu môn Tiếng Việt đã có em Hà Phúc Linh đạt giải Nhất trường và tham gia kỳ thi Vio Edu Tiếng Việt Cấp Huyện đạt giải Khuyến khích

IV. Hiệu quả của sáng kiến

1. Hiệu quả về khoa học

Sau khi thực hiện đề tài, giáo viên đã tự mình tiếp cận với phương pháp dạy học Phát triển năng lực phù hợp với Chương trình giáo dục Phổ thông 2018. Bản thân tôi sẽ lựa chọn và áp dụng phương pháp dạy học, hình thức tổ chức khác nhau và tăng cường sử dụng các biện pháp dạy học tích cực để tiếp cận Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 vào năm học 2024-2025.

Ngoài ra, tôi có ý thức học hỏi, tự rèn luyện để trang bị cho mình vốn hiểu biết, kiến thức cho phù hợp với xu thế phát triển của thời đại và cập nhật với chương trình dạy học mới. Không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, thay đổi hình thức tổ chức dạy học, đổi mới phương pháp để đư chất lượng giáo dục ngày càng nâng cao.

2. Hiệu quả về kinh tế

- Đề tài của tôi đề ra không phải tốn kém về mặt kinh phí.
- GV chỉ bỏ thêm thời gian để nghiên cứu một số câu hỏi phân hoá mức độ cho học sinh (Mức 3, mức 4). Chuẩn bị bài giảng điện tử (cũng chính là một yêu cầu cần thiết để nâng cao năng lực sử dụng CNTT của mình). Nhà trường không mất tiền, không mất thời gian để bồi dưỡng cho giáo viên về sử dụng CNTT.
- Các tiết học Thư viện, Kể chuyện, Hoạt động Ngoài giờ chính khoá, Hoạt động trải nghiệm đều nằm trong chương trình giáo dục phổ thông mới.
- Học sinh hăng hái học tập, nhiệt tình tham gia vào các phong trào của lớp, trường như văn hóa, văn nghệ, thể thao, bóng đá,...có tinh thần hợp tác, tương thân tương ái lẫn nhau. Học sinh đã mạnh dạn, tự tin hơn, sôi nổi trong các giờ học, tự tin trong giao tiếp và hoàn thành chương trình lớp học, mỗi năm một lớp vì vậy phụ huynh yên tâm làm việc, nâng cao thu nhập cho gia đình.

3. Hiệu quả về xã hội

- Qua việc học môn Tập đọc, học sinh yêu thích đọc truyện, thích tham gia các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao... các em sẽ thích đến trường để được tham gia các hoạt động nêu trên. Những lúc rảnh rỗi các em sẽ tìm sách để đọc, ... hạn chế được việc học sinh xem ti vi, lên mạng xem tiktok, chơi game,... tránh được tệ nạn nghiện game, nghiện mạng xã hội hiện nay của giới trẻ.

- Qua các bài Tập đọc học sinh thêm yêu quê hương đất nước, có ý thức giữ gìn môi trường, bồi dưỡng phát triển kỹ năng sống, nhân cách con người Việt Nam, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, niềm tự hào và tự tôn đối với truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam, có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần đoàn kết, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào. Giúp các em sau này trở thành những người có ích cho xã hội .

V. Tính khả thi của sáng kiến

- Sáng kiến này có thể thực hiện được ở tất cả các lớp học, ở tất cả các vùng miền trong phạm vi trường tôi và cả nước chỉ cần giáo viên có tâm huyết với nghề, yêu quý học sinh.

- Tùy từng lớp học giáo viên sẽ sử dụng Giải pháp 1,2 phù hợp với nội dung chương trình của lớp mình. Các giải pháp còn lại có thể sử dụng cho tất cả các lớp học, ở tất cả các địa phương khác nhau.

VI. Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến

- Bắt đầu: Tháng 9/ 2023

- Thực hiện trong suốt năm học 2023-2024

VII. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến

- Giáo viên: Không tốn kém kinh phí.

- Học sinh: đóng tiền xe, tiền ăn tham gia các hoạt động trải nghiệm

Phần III. Kiến nghị, đề xuất

Với Nhà trường: Nhà trường nên tổ chức nhiều hoạt động ngoài giờ chính khóa, ngoại khóa hơn nữa để học sinh có điều kiện trải nghiệm, thể hiện mình, nâng cao khả năng giao tiếp giúp các em tự tin hơn và phát triển các năng lực, phẩm chất cần thiết.

Cần trang bị đầy đủ các thiết bị, đồ dùng dạy học như Máy chiếu, máy tính để giáo viên có thể tiếp cận với chương trình Giáo dục Phổ thông 2018.

Khi tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh nên tổ chức ở gần trường hoặc có các hoạt động tổ chức ngay tại trường để giảm thiểu về kinh tế cho phụ huynh học sinh và tổ chức được nhiều hoạt động hơn.

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

Ngày 30 tháng 4 năm 2024

Tác giả

Nguyễn Thị Lợi

PHẦN IV: MINH HOẠ

I. GIÁO ÁN MINH HOẠ

DAY HỌC THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC VÀ
LỒNG GHÉP GDBVMT VÀ GD AN NINH QUỐC PHÒNG

Tập đọc

Tiết 49: PHONG CẢNH ĐỀN HÙNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

- Biết đọc diễn cảm bài văn với thái độ tự hào, ca ngợi.
- Hiểu ý chính : Ca ngợi vẻ đẹp tráng lệ của đền Hùng và vùng đất Tổ, đồng thời bày tỏ niềm thành kính thiêng liêng của mỗi con người đối với tổ tiên.(Trả lời được các câu hỏi trong SGK).

2. Năng lực:

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

3. Phẩm chất: Biết yêu quê hương đất nước. Giáo dục HS lòng tự hào dân tộc.

* **Giáo dục An ninh- Quốc phòng:** Ca ngợi công lao to lớn của các vua Hùng đã có công dựng nước và trách nhiệm của tuổi trẻ bảo vệ đất nước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: Tranh minh họa bài đọc SGK; tranh, ảnh tư liệu. Bài giảng điện tử
- Học sinh: Sách giáo khoa

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động GV	Hoạt động HS
1. Khởi động	
- Gọi 4 HS thi đọc bài : <i>Hộp thư mật</i> , trả lời câu hỏi về bài đọc: + Người liên lạc nguy trang hộp thư mật khéo léo như thế nào? - GV nhận xét và bổ sung cho từng HS - Giới thiệu bài -ghi bảng	- HS đọc - HS trả lời - HS nghe - HS mở sách, ghi vở.
2. Khám phá	
2.1. Luyện đọc đúng:	
- Gọi 1 HS đọc tốt đọc bài văn. - YC HS quan sát tranh- Giới thiệu tranh, ảnh về đền Hùng . - YC học sinh chia đoạn . - Cho HS tiếp nối nhau đọc 3 đoạn của bài trong nhóm.	- 1 học sinh đọc bài, cả lớp lắng nghe. - 2 HS trình bày - Bài có 3 đoạn. + Hs đọc nối tiếp lần 1 và

Nâng cao chất lượng dạy Tập đọc theo định hướng “phát triển năng lực” cho học sinh Lớp 5

- YC học sinh tìm từ khó đọc, luyện đọc từ khó. - Giúp HS hiểu một số từ ngữ khó. - YC HS luyện đọc theo cặp. - Mời 1 HS đọc lại toàn bài. - GV đọc diễn cảm toàn bài	luyện phát âm: <i>chót vót, đập dòn, uy nghiêm, sừng sững, Ngã Ba Hạc.</i> + Hs nối tiếp nhau đọc lần 2. - Học sinh đọc chú giải trong sgk. - Từng cặp luyện đọc. - 1 học sinh đọc. - HS lắng nghe.
2.2. Hoạt động tìm hiểu bài:	
- YC học sinh đọc thầm theo đoạn và thảo luận trả lời câu hỏi: + Bài văn viết về cảnh vật gì, ở nơi nào? + Hãy kể những điều em biết về các vua Hùng. + Tìm những từ ngữ miêu tả cảnh đẹp của thiên nhiên nơi Đền Hùng + Bài văn đã gọi cho em nhớ đến một số truyền thuyết về sự nghiệp dựng nước và giữ nước của dân tộc. Hãy kể tên các truyền thuyết đó ? + Em hiểu câu ca dao sau như thế nào? <i>“Dù ai đi ngược về xuôi Nhớ ngày giỗ Tổ mùng mười tháng ba”.</i> - Yêu cầu HS tìm nội dung của bài văn. => Gv nhận xét – Rút nội dung Nội dung : <i>Ca ngợi vẻ đẹp tráng lệ của Đền Hùng và vùng đất Tổ, đồng thời bày tỏ niềm thành kính thiêng liêng của mỗi con người đối với tổ tiên.</i>	- HS đọc thầm bài. - Nhóm trưởng điều khiển nhóm trả lời câu hỏi liên quan đến nội dung bài. - <i>Có thể đặt thêm một số câu hỏi liên quan đến nội dung bài để hỏi các bạn</i> * HS báo cáo theo từng đoạn. - Lần lượt 1 HS nêu câu hỏi – gọi 1 bạn bất kì trả lời. - Lớp theo dõi, nhận xét. * Kết hợp rút ý đoạn. - HS trả lời– Lớp nhận xét. - 3 HS nhắc lại.
3. Hoạt động luyện đọc diễn cảm	
- 3 HS đọc nối tiếp toàn bài. - Yêu cầu HS thảo luận chọn đoạn đọc diễn cảm. (Đoạn 2) - Tổ chức cho HS đọc thi trước lớp. - Yêu cầu HS bình chọn nhóm đọc hay. Khen ngợi. * Kết luận : GV chót - tuyên dương.	- 3 HS đọc nối tiếp lại bài. - HS hòa nhập đọc bài - HS thảo luận chọn đoạn đọc diễn cảm. - HS luyện đọc theo nhóm. - Đại diện các nhóm thi đua. - HS theo dõi nhận xét. - Lớp bình chọn nhóm đọc hay nhất – Tuyên dương.

*GD An ninh – Quốc phòng - Câu nói của Bác: “ Các Vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước” muốn nói lên điều gì? - Ca ngợi công lao to lớn của các Vua Hùng đã có công dựng nước và trách nhiệm của tuổi trẻ để bảo vệ đất nước	- HS nêu ý kiến. - Vài HS nhắc lại.
4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm:	
- Bài văn muốn nói lên điều gì ? - Qua bài văn em hiểu thêm gì về đất nước VN? - Giáo dục hs lòng biết ơn tổ tiên.	- HS nêu - HS nghe và thực hiện
- Các em hãy tìm hiểu thêm về các Vua Hùng và Lễ giỗ Tổ Hùng Vương.	- HS nghe và thực hiện

* Bài tập đọc hiểu nội dung

. Bài “ **Sang năm con lên bảy**” – Sách Tiếng Việt 5/2.

Khi muốn khái quát nội dung bài học và ý đồ của tác giả, Giáo viên đưa ra một câu hỏi: *Bài thơ muốn nói với em điều gì?*

Tôi đã đưa ra một bài tập trắc nghiệm làm trên phiếu cá nhân như sau:
Bài thơ muốn nói với em điều gì? Hãy khoanh vào ý em cho là đúng nhất?

a. Thế giới của trẻ thơ rất vui và đẹp vì đó là thế giới của truyện cổ tích. Khi lớn lên chúng ta vẫn cứ vui đùa thoải thích.

b. Thế giới của trẻ thơ rất vui và đẹp vì đó là thế giới của truyện cổ tích. Khi lớn lên dù phải từ biệt thế giới đẹp đẽ ấy nhưng chúng ta sẽ sống một cuộc sống hạnh phúc thực sự nhưng khó khăn hơn do chính hai bàn tay ta dựng lên.

c. Thế giới của trẻ thơ rất vui và đẹp. Khi lớn lên chúng ta cứ thế mà sống không cần phải làm gì cả.

Qua bài đọc, học sinh sẽ lựa chọn phương án b, đó chính là nội dung và ý nghĩa của tác phẩm muốn nhắn nhủ các em: Bước vào tuổi học đường, các em cần phải học tập, cố gắng phấn đấu vươn lên, không nên ham chơi quá thì ta sẽ có kết quả cao trong học tập.

HÌNH ẢNH MINH HOẠ

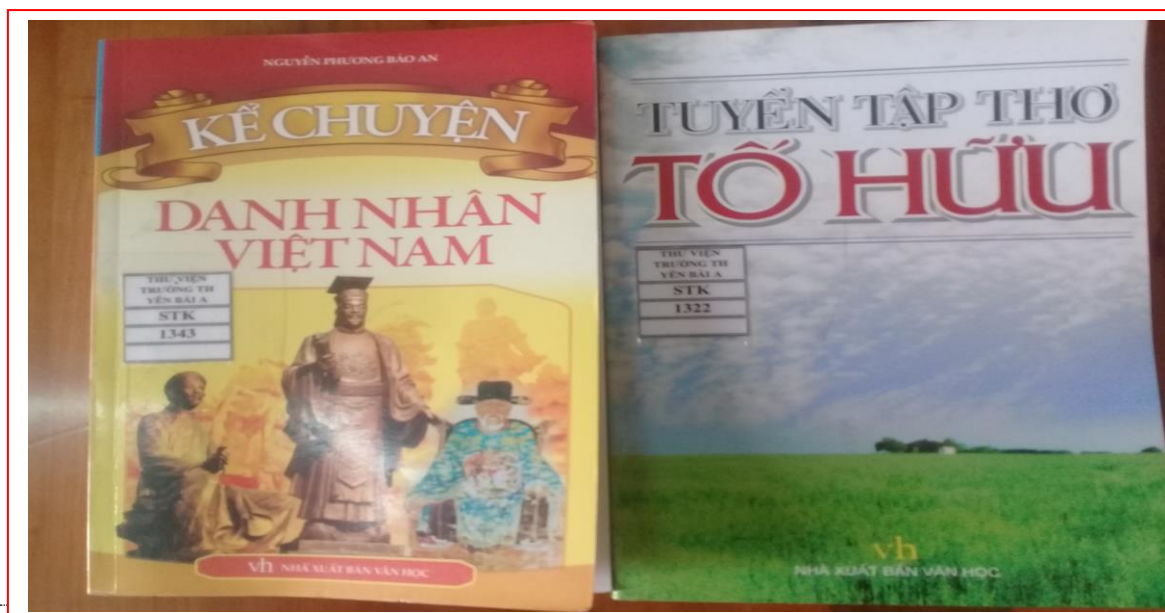
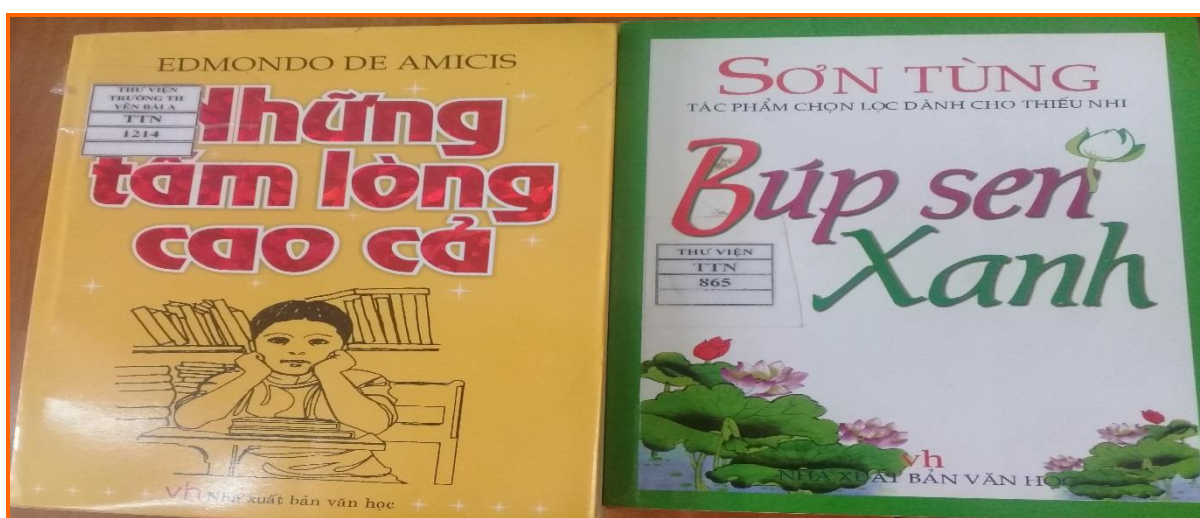
1. Giờ học Tập đọc trên thư viện (Tuần 30 – Thay bài : Tiếng vọng)





học sinh tìm đọc

2. Một số sách, truyện hướng dẫn



Nâng cao chất lượng dạy Tập đọc theo định hướng “phát triển năng lực” cho học sinh Lớp 5



3. Một số bài tập đọc trong sách Tiếng Việt 5 được phổ nhạc

Hạt gạo làng ta

■ Nhạc : TRẦN VIỆT BÌNH
■ Thơ : TRẦN ĐĂNG KHOA

Hơi nhanh - Vui - Nhịp nhàng

Hạt gạo làng ta có vị phù sa của sông Kinh. Thấy có hương sen
thơm trong hồ nước đầy. Có lời mẹ hát ngọt bùi hôm nay.
Hạt gạo làng ta có bão tháng bảy có mưa tháng ba. Giọt mồ hôi
rơi những trưa tháng sáu nước như ai nấu chết cả cá cò cua ngoi lên
bờ mẹ em xuống cấy. Hạt gạo làng ta những năm bom
mỹ trút lên mái nhà những năm cây súng theo người đi

CHỊ ONG NÂU VÀ EM BÉ

Nhạc và lời: TÂN HUYỀN

Vừa phải - Nhí nhảnh

(Nhạc dạo...)

Chị ong nâu nâu nâu nâu. Chị
Trời xanh xanh xanh xanh. Chị
bay đi đâu đi đâu. Chú gà trống mới
ong bay nhanh bay nhanh. Hoa nở những cánh
gáy. Ông mặt trời mới dậy mà trên những cành
thăm. Đi tìm mặt trời nặng. Chị ong uốn mình

Nâng cao chất lượng dạy Tập đọc theo định hướng “phát triển năng lực” cho học sinh Lớp 5

Trái đất này là của chúng mình

■ Nhạc : TRƯƠNG QUANG LỤC
■ Lời thơ : ĐÌNH HẢI

Nhạc vui - Tuổi sáng

Trái đất này là của chúng mình quá bóng xanh
Trái đất này là của chúng mình Vàng, Trắng, Đen
bay giữa trời xanh, bổ câu ơi, tiếng chim, gù, thương, mền
tuy mọi khác màu da, xinh, Bình yêu ơ, chúng ta ca, là hoa, quý.
Hồi ầu ơ cánh chim vờn trên sóng cùng bay nào
Đấy hươu thơm nắng dơi màu tươi thắm Mầu Mầu hoa này
Học chăm ngoan đẹp đắp xây đời sáng Hạnh Hạnh tình này

(Nhạc hoặc vỗ tay)

cho trái đất quay cùng bay nào
Cũng quý của chúng ta Mầu Hạnh da nào
Là của chúng mình ta Hạnh tình này

(Nhạc hoặc vỗ tay)

cho trái đất quay cùng bay
Cũng quý của chúng ta Mầu Hạnh da nào
Là của chúng mình ta Hạnh tình này

4. Các hoạt động trải nghiệm thực tế (Bảo tàng Đường mòn Hồ Chí Minh và Công viên Thiên đường Bảo Sơn) (26/3/2024)



